

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn Tr, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản N, xã N1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Chị Quàng Thị Th, Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Bản N, xã N1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lò Văn Tr và chị Quàng Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân:

Anh Lò Văn Tr và chị Quàng Thị Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao cho chị Quàng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lò Thị Thùy Tr sinh ngày 26/02/2010 và cháu Lò Thị Thanh Nh

sinh ngày 17/01/2012 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác.

Anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung đối với cả cháu Tr và cháu Nh là 1.000.000 đ (Một triệu đồng) / 01 (một) tháng, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng vào ngày 10 hàng tháng. Thời gian bắt đầu tính cấp dưỡng nuôi con chung từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày chị Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Tr không tự nguyện thi hành đối với khoản cấp dưỡng thì anh Tr phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 468/BLDS năm 2015.

2.3. Về quan hệ tài sản:

Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ.

2.4. Về án phí:

Anh Lò Văn Tr tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên lai thu tiền số 0004833 ngày 02/11/2021, anh Tr đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện DB;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- UBND xã Noong Hẹt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Ngọc

